

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 16/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu Hiền, ông Nguyễn Thế Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ - Thư ký Tòa án ND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/ST-HS ngày 16/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với

Bị cáo: Lý Thị Thu H, sinh năm 1979 tại Hải Phòng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4B122, tổ dân phố số 6, phường C, quận H2, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở: Số nhà 2A/35/202, đường M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng. Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lý Bá Đức, con bà Cao Thị M; Có chồng là anh Phạm Tiến D (đã ly hôn) và 1 con.

Tiền sự: Không; Tiền án: 1; Bản án số 82/2014/HSST ngày 25/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Phần bồi thường 11.980.000 đồng, bị cáo chưa thi hành xong.

Nhân thân: Học hết lớp 12/12, ở nhà lao động tự do.

Bị tạm giữ từ ngày 04/10/2022 đến ngày 07/10/2022 chuyển tạm giam. (Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình được trích xuất, có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn H3 - Luật sư, Văn phòng luật sư Thái Bình, địa chỉ: Số 240 T, thành phố T1, tỉnh Thái Bình, (có mặt).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Bùi Quang T2, sinh năm 1954.

Trú tại: Số nhà 182, đường P, tổ 16, phường Q, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

- Bà Bùi Thị H1, sinh năm 1955, trú tại: Số nhà 85, ngõ 70, đường Đ, tổ 7, phường B, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

(Người chứng kiến đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/10/2022, Lý Thị Thu H ra khu vực đường tàu thuộc quận L, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông (khoảng 40 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ) 52.000.000 đồng tiền ma túy loại Heroine, người đàn ông nhận tiền và đưa cho H 4 túi nilon trong suốt bên trong có ma túy Heroine. H cất vào túi xách màu nâu xám đeo lên người rồi đi xe khách về Thái Bình tìm người mua để bán với giá 55.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày H về đến thành phố T1, đang đi bộ ở khu vực đường N, tổ 16, phường Q, thành phố T1 thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra vì nghi ngờ H có cất giấu ma túy. Trước sự chứng kiến của ông Bùi Quang T2 và bà Bùi Thị H1 cùng đại diện chính quyền địa phương, sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ, H đã tự nguyện lấy từ trong túi xách màu nâu xám đang đeo trên người ra giao nộp cho Tổ công tác 4 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai đó là ma túy Heroine H mang đi bán. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, khám và thu trong túi xách của H 1 điện thoại Sam sung màu trắng đen cũ. Khám xét nơi ở của H, không thu giữ gì.

- Kết luận giám định số 394/KL-KTHS(MT) ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 39,5808 gam*”

Cáo trạng số 05/CT-VKSTB ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố Lý Thị Thu H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lý Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thị Thu H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị Thu H 16 đến 17 năm tù; Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Lượng ma túy bị cáo mua bán chỉ vượt khung 2 chưa đến 10 gam, bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải, có mẹ đẻ được

Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu chứng cứ:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 35 phút ngày 04/10/2022 tại trụ sở Công an phường Q, thành phố T1.

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập hồi 18 giờ 45 phút ngày 04/10/2022 và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ hồi 18 giờ 50 phút ngày 04/10/2022 tại trụ sở Công an phường Q, TP Thái Bình.

- Kết luận giám định số 394/KL-KTHS(MT) ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người chứng kiến, ông Bùi Quang T2, bà Bùi Thị H1

Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 04/10/2022, tại khu vực đường Ngô Thị Nhậm, tổ 16, phường Q, thành phố T1, tỉnh Thái Bình, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Thái Bình cùng lực lượng chức năng bắt quả tang Lý Thị Thu H có hành vi cất giấu 39,5808 gam ma túy loại Heroine để bán kiếm lời. Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

b) Heroine, cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đã phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm gia tăng tệ nạn ma túy, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, gây bức xúc trong nhân dân. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm theo tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có 1 tiền án về tội ít nghiêm trọng, nay phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên thuộc trường hợp tái phạm - là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy vì vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy; 1 túi xách màu nâu xám cũ không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu lấy lại cần tiêu hủy, 1 điện thoại bị cáo không dùng vào việc phạm tội, cần được trả lại.

[7] Về các vấn đề khác:

- Bị cáo khai mua ma túy của người không biết tên địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị Thu H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị Thu H **16 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04/10/2022. Phạt

bổ sung bị cáo H 10.000.000 (mười triệu) đồng, sung số tiền phạt vào ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy chứa trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật số 394/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 1 chiếc túi xách màu nâu xám đã cũ.

- Tuyên trả bị cáo 1 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung vỏ màu trắng đen đã cũ.

(Các tài sản, vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 12/01/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.)

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/3/2023.

***Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh TB;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- CA tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Toàn Nghĩa